TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2024/HSST
Ngày 27-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM – TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phi

Các hội thẩm nhân dân: Ông Võ Thu

Ông Nguyễn Lai

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hoa Kim Cúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm , tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hoà, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2024/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2024/HSST-QĐ ngày 21 tháng 5 năm 2024; Quyết định hoãn phiên toà số 20/2024/QĐST-HS, ngày 03/6/2024; Thông báo chuyển ngày xét xử số 12/TB-TA ngày 20/6/2024; Thông báo chuyển ngày xét xử số 19/TB-TA ngày 17/7/2024; Thông báo mở lại phiên toà số 05/TB-TA ngày 31/7/2024; Thông báo chuyển ngày xét xử số 23/TB-TA ngày 28/8/2024 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Minh L (tên gọi khác: B), sinh năm 1991, tại Khánh Hoà; Nơi thường trú: Tổ 11, T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hoà; nơi ở hiện tại: Tổ 8, B, V, N, Khánh Hoà; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm T, sinh năm 1967 và bà Trần Thị G, sinh năm 1967 vợ, con: chưa.

Tiền án:

- Bản án số 91/2011//HSST ngày 04/5/2011, Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hoà xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành án xong ngày 09/8/2011;

- Bản án số 63/2013//HSST ngày 14/3/2013, Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hoà xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Chấp hành án xong ngày 06/01/2016;

- Bản án số 208/2018//HSST ngày 12/9/2018, Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hoà xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bản án số 116/2018/HS-PT ngày 12/10/2018, Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xét xử phúc thẩm, xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tổng hợp hình phạt của Bản án số 208/2018//HSST ngày 12/9/2018 và Bản án số 116/2018/HS-PT ngày 12/10/2018, buộc chấp hành hình phạt chung 06 năm tù. Chấp hành xong ngày 06/5/2023.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

Ngày 24/11/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà trong vụ án khác.

(Bị cáo có mặt)

2/ Trần Đặng Minh T1 (tên gọi khác: H), sinh năm 1996, tại Khánh Hoà; Nơi ĐKTT: Tổ 3, Đ, phường V, thành phố Ng, tỉnh Khánh Hoà; Nơi cư trú: Số 55 P, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hoà; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T2, sinh năm 1965 và bà Trần Thị L, sinh năm 1968; vợ, con: chưa.

Tiền án:

- Bản án số 97/2020/HSST ngày 19/5/2020 của Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hoà xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Bản án số 42/2020/HSST ngày 07/9/2020, bị Toà án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hoà xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt của Bản án số 97/2020/HSST. Buộc Trần Đặng Minh T1 phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong ngày 15/02/2023.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Bản án số 67/2015/HSST ngày 01/4/2015, bị Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hoà xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong ngày 23/11/2017.

- Ngày 24/11/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, tỉnh Khánh Hoà khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản" và "Tàng trữ trái phép chấp ma tuý".

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Đắk Tân thuộc tỉnh Đắk Lắk.

(Bị cáo có mặt tại phiên toà)

- Bị hại: Bà Mai Thị Thanh H, sinh năm 1988

Trú tại: Thôn T, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hoà (có mặt)

- Người làm chứng:

1/ Nguyễn Long C, sinh năm 1981 (vắng mặt)

2/ Đặng Thị L2, sinh năm 1968 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 20/8/2023, Phạm Minh L đến nhà Trần Đặng Minh T1 ở số 55 P, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hoà để cùng nhau đi tìm kiếm tài sản trộm cắp. T1 chuẩn bị một thanh đoản bằng kim loại và điều khiển xe máy hiệu Sirius màu đen (không rõ biển số) chở Lộc đi từ thành phố N vào huyện C, khi đi ngang nhà chị Mai Thị Thanh H ở thôn T, xã S, huyện C thì cả hai nhìn thấy trong sân nhà có dựng xe máy biển số 79Z1 – 376.14 nhãn hiệu Honda Air Blade màu trắng - đen - bạc và cửa cổng không khoá nên T1 dừng xe lại trước cổng và đứng cảnh giới, L đi vào sân dắt xe máy ra ngoài. Sau đó, T1 dùng thanh đoản bẻ khoá xe máy rồi L điều khiển xe máy biển số 79Z1 – 376.14 về nhà của T1 ở 55 P, phường V, thành phố N cất dấu. Đến trưa cùng ngày, T1 tháo biển số 79Z1 – 376.14 và gắn biển số 79N1- 983.79 vào xe máy đã trộm cắp được rồi đem vứt biển số 79Z1 – 376.14 tại khu vực bãi đất trống ở thành phố N (không xác định được địa điểm). Sau đó T1 điều kiển xe máy Sirius, màu đen đến khu vực lầu bảy, thành phố N trả cho người đàn ông tên "B". Khoảng hai tuần sau, L đem xe máy đã trộm cắp được đến khu vực bãi đất trống ở thành phố N (không xác định được địa điểm) và dùng hai chai sơn (dạng xịt) sơn lại màu sắc của xe máy từ trắng - đen - bạc sang màu đen. Sau đó, T1 và L sử dụng xe máy trộm cắp được làm phương tiện thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố N. Đến ngày 16/11/2023 thì T1 và L bị Công an thành phố N phát hiện và bắt giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 15/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, tỉnh Khánh Hòa xác định: Xe máy nhãn hiện Honda Air Blade màu đen tại thời điểm định giá ngày 20/8/2023, có giá trị 19.000.000đ (mười chín triệu đồng).

Bản Cáo trạng số: 34/CT-VKSCL ngày 22/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Trần Đặng Minh T1 về tội "Trộm cắp tài sản " theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo Phạm Minh L về tội "Trộm cắp tài sản " theo điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 ; điểm s khoản 1 Điều 51, h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Đặng Minh T1 từ 12 đến 18 tháng tù.

- Áp dụng điểm g, khoản 2 Điều 173 ; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Minh L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Vật chứng: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade màu đen đã trả lại cho bị hại; 01 biển số xe 79Z1 – 376.14, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm đã truy tìm nhưng không thu giữ được; 01 thanh đoản bằng kim loại và 01 bình xịt sơn không thu giữ được.

- Về phần dân sự: Bị hại Mai Thi Thanh Hương không có yêu cầu nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại về địa điểm, thời gian các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; Cơ quan điều tra đã tiến lập biên bản hiện trường, yêu cầu các bị cáo xác định địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, ghi lời khai của bị hại, người làm chứng. Các tài liệu chứng cứ phù hợp với nhau và phù hợp với các tình tiết của vụ án.

[2] Quá trình thu thập các tài liệu, chứng cứ của Điều tra viên, Kiểm sát viên đúng trình tự thủ tục của pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 20/8/2023, tại thôn T, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hoà, các bị cáo Phạm Minh L, Trần Đặng Minh T1 đã có hành vi trộm cắp xe một tô biển số 79Z1 – 376.14 nhãn hiệu Honda AirBlade, màu trắng – bạc – đen của chị Mai Thị Thanh H trị giá 19.000.000đ.

Các bị cáo là người có sức khỏe không tìm việc làm hợp pháp để tạo ra thu nhập mà lợi dụng sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, đã xâm phạm đến quyền tài sản của người khác; gây mất trật tự an ninh tại địa phương; gây tâm lý hoang mang trong nhân dân. Nhân thân của các bị cáo thể hiện các bị cáo đã nhiều lần vi phạm pháp luật hình sự đã bị kết án. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc để giáo dục, răn đe các bị cáo.

[4] Xét vai trò của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo.

[4.1] Bị cáo Phạm Minh L là khởi xướng và người thực hành tích cực, chọn địa điểm và trực tiếp vào bên trong nhà của bị hại để lấy tài sản mang ra bên ngoài, điều khiển xe trộm cắp về lại N. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xoá án tích nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm (được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ Luật hình sự) nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4.2] Bị cáo Trần Đặng Minh T1 người thực hành tích cực, bị cáo mang theo công cụ bẻ khoá xe trộm. Bị cáo đã bị kết án chưa được xoá án tích mà tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ

Luật hình sự nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xe mô tô bị cáo sử dụng đi trộm cắp tài sản không thu giữ được nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Mai Thị Thanh H không có yêu cầu nên không xét.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp điểm g dụng khoản 2 Điều 173 ; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Minh L.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh L 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Đặng Minh T1.

Xử phạt bị cáo Trần Đặng Minh T1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận :
- *Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa*
- *Viện KSND tỉnh Khánh Hòa;*
- *Sở tư pháp tỉnh khánh Hòa;*
- *Viện KSND huyện Cam Lâm;*
- *Công an huyện Cam Lâm;*
- *Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm;*
- *Bị cáo; bị hại;*
- *Lưu án văn, hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Phi